UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG **SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:38 /HD-SVHTTDL	*Hải Phòng, ngày 22 tháng 10 năm 2026*

HƯỚNG DẪN
Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Thực hiện Văn bản hợp nhất số 5/2026/VBHN-TT-BVHTTDL ngày 21 tháng 9 năm 2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; (*gửi kèm văn bản*)

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn thành phố như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a. Hướng dẫn này quy định việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

b. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện theo nội dung hướng dẫn tại văn bản này.

2. Nguyên tắc thực hiện

a. Việc cưới, việc tang và lễ hội được tổ chức bảo đảm không trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc; không để xảy ra các hoạt động mê tín dị đoan; không lợi dụng việc cưới, việc tang và lễ hội để chia rẽ đoàn kết dân tộc, gây mất đoàn kết trong cộng đồng, dòng họ và gia đình; không làm ảnh hưởng đến an toàn giao thông, trật tự, an toàn công cộng; không tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức;

b. Không sử dụng thời gian làm việc và phương tiện của cơ quan đi đám cưới, lễ hội (trừ cơ quan làm nhiệm vụ); không sử dụng công quỹ của cơ quan làm quà mừng, quà tặng trong đám cưới và viếng đám tang.

II. THỰC HIỆN NẾP SỐNG VĂN MINH TRONG VIỆC CƯỚI

1. Tổ chức việc cưới

Việc cưới phải được tổ chức theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Đăng ký kết hôn

a. Đôi nam nữ để trở thành vợ chồng phải đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu nơi cư trú của một trong hai người theo quy định của pháp luật;

b. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức việc đăng ký kết hôn theo đúng thủ tục do pháp luật quy định.

3. Trao giấy chứng nhận kết hôn

Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu có trách nhiệm tổ chức trao giấy chứng nhận kết hôn cho đôi nam nữ đã hoàn thành thủ tục đăng ký kết hôn, thể hiện sự thừa nhận kết hôn hợp pháp của Nhà nước và pháp luật.

4. Tổ chức lễ cưới tại gia đình hoặc tại địa điểm cưới

4.1. Việc tổ chức lễ cưới tại gia đình hoặc tại địa điểm cưới phải thực hiện các quy định sau:

a. Đảm bảo trang trọng, tiết kiệm, vui tươi, lành mạnh, phù hợp với phong tục, tập quán, truyền thống văn hoá của từng địa phương, dân tộc, tôn giáo và phù hợp với hoàn cảnh của hai gia đình;

b. Các thủ tục chạm ngõ, ăn hỏi, rước dâu cần được tổ chức theo phong tục, tập quán; không phô trương hình thức, rườm rà; không nặng về đòi hỏi lễ vật;

c. Tổ chức tiệc cưới phù hợp với hoàn cảnh gia đình, tránh phô trương, lãng phí;

d. Trang trí lễ cưới cần giản dị, không rườm rà, phô trương; trang phục cô dâu, chú rể đẹp và lịch sự, phù hợp với văn hoá dân tộc;

đ. Âm nhạc trong đám cưới phải lành mạnh, vui tươi, phù hợp với thuần phong mỹ tục; việc sử dụng loa đài, thiết bị khuếch đại âm thanh phải bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về tiếng ồn, không gây ảnh hưởng đến sinh hoạt của cộng đồng dân cư. Mức ồn phát sinh không được vượt quá giới hạn cho phép theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, phù hợp với khu vực, nguồn phát sinh tiếng ồn và thời gian trong ngày; không mở nhạc trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm.

4.2. Khuyến khích thực hiện các hoạt động sau trong tổ chức việc cưới:

a. Dùng hình thức báo hỷ thay cho giấy mời dự lễ cưới, tiệc cưới;

b. Hạn chế tổ chức tiệc cưới linh đình, chỉ tổ chức tiệc trà, tiệc ngọt trong lễ cưới;

c. Không sử dụng thuốc lá trong đám cưới;

d. Cơ quan, tổ chức, đoàn thể đứng ra tổ chức lễ cưới;

đ. Cô dâu, chú rể và gia đình đặt hoa tại đài tưởng niệm liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ, di tích lịch sử - văn hoá; trồng cây lưu niệm tại địa phương trong ngày cưới;

e. Cô dâu, chú rể và gia đình mặc trang phục truyền thống hoặc trang phục của dân tộc mình trong ngày cưới.

III. THỰC HIỆN NẾP SỐNG VĂN MINH TRONG VIỆC TANG

1. Tổ chức việc tang

Việc tang phải được tổ chức theo quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch, pháp luật về bảo vệ môi trường, pháp luật về y tế và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Trách nhiệm tổ chức lễ tang

a. Lễ tang do gia đình người qua đời quyết định tổ chức tại nhà hoặc tại địa điểm công cộng;

b. Trong trường hợp lễ tang do Ban lễ tang tổ chức, Ban lễ tang có trách nhiệm phối hợp với gia đình người qua đời thống nhất quyết định những vấn đề liên quan đến việc tổ chức tang lễ;

c. Nếu người qua đời không có gia đình hoặc thân nhân đứng ra tổ chức lễ tang thì Uỷ ban nhân dân xã, phường, thị trấn phối hợp với các đoàn thể quần chúng chịu trách nhiệm tổ chức khâm liệm và mai táng chu đáo theo phong tục truyền thống.

3. Tổ chức lễ tang

3.1. Lễ tang được tổ chức tại nhà hoặc tại địa điểm công cộng phải thực hiện các quy định sau:

a. Lễ tang phải được tổ chức chu đáo, trang nghiêm, tiết kiệm, phù hợp với tập quán, truyền thống văn hoá dân tộc và hoàn cảnh gia đình người qua đời;

b. Uỷ ban nhân dân xã, phường, thị trấn có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức lễ tang chu đáo; vận động gia đình có người từ trần xoá bỏ các hủ tục lạc hậu, các hành vi mê tín dị đoan trong lễ tang;

c. Việc quàn ướp thi hài phải bảo đảm các yêu cầu về vệ sinh, phòng, chống nguy cơ lây nhiễm và bảo vệ môi trường trong quá trình tổ chức tang lễ.

d. Việc mặc tang phục và treo cờ tang trong lễ tang thực hiện theo truyền thống của địa phương, dân tộc và tôn giáo; chỉ treo cờ tang tại địa điểm tổ chức lễ tang;

đ. Không cử nhạc tang trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm. Việc sử dụng nhạc tang, loa đài và các thiết bị khuếch đại âm thanh phải bảo đảm trang nghiêm, phù hợp với phong tục, tập quán, tín ngưỡng, tôn giáo; tuân thủ quy định của pháp luật về tiếng ồn, không gây ảnh hưởng đến sinh hoạt của cộng đồng dân cư. Trường

hợp người qua đời theo một tôn giáo hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số, trong lễ tang được sử dụng nhạc tang phù hợp với tín ngưỡng, tôn giáo hoặc phong tục, tập quán của dân tộc đó; không sử dụng các nhạc khúc không phù hợp trong lễ tang.

e. Cấm rải tiền Việt Nam và các loại tiền của nước ngoài trên đường đưa tang;

g. Người qua đời phải được chôn cất trong nghĩa trang; trường hợp chưa xây dựng được nghĩa trang, Uỷ ban nhân dân xã, phường, thị trấn có trách nhiệm hướng dẫn nhân dân tổ chức chôn cất phù hợp với quy hoạch quỹ đất của địa phương;

h. Nghiêm cấm lợi dụng việc tang để hành nghề mê tín dị đoan dưới mọi hình thức; nghiêm cấm lợi dụng việc tang để cản trở việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ công dân trước pháp luật;

3.2. Lễ tang của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp của Nhà nước; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, chiến sĩ trong các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang (Quân đội nhân dân và Công an nhân dân) được tổ chức bảo đảm trang trọng, phù hợp với quy định về tổ chức lễ tang áp dụng đối với từng đối tượng và nếp sống văn minh trong việc tang.

3.3. Khuyến khích các hoạt động sau trong tổ chức việc tang:

a. Các nghi thức cúng ba ngày, bảy ngày, bốn chín ngày, một trăm ngày, giỗ đầu, giỗ hết, cải táng chỉ thực hiện trong ngày và trong nội bộ gia đình, dòng họ;

b. Thực hiện hình thức hoả táng, điện táng, hung táng một lần vào khu vực nghĩa trang đã được quy hoạch;

c. Việc chôn cất người qua đời phải thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang, bảo đảm vệ sinh môi trường và phù hợp với phong tục, tập quán của địa phương;

d. Xoá bỏ các hủ tục mê tín lạc hậu như yểm bùa, trừ tà, lăn đường, khóc mướn và những nghi thức rườm rà khác;

đ. Không rắc vàng mã trên đường đưa tang.

3.4. Việc xây cất mộ:

a. Việc xây cất mộ phải thực hiện các quy định của Bộ Xây dựng;

b. Khuyến khích các địa phương xây dựng nghĩa trang theo quy hoạch, đảm bảo khoa học, tiện lợi cho việc chôn cất, phù hợp với quy định của pháp luật về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang;

c. Khuyến khích việc xây dựng nghĩa trang thành công trình văn hoá tưởng niệm tại địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và tổ chức trên địa bàn thành phố

Tổ chức phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; lồng ghép nội dung thực hiện nếp sống văn minh trong các hoạt động của cơ quan, đơn vị, tổ chức; tạo điều kiện để các quy định được thực hiện thống nhất, nghiêm túc, phù hợp với điều kiện thực tế.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a. Hướng dẫn lồng ghép nội dung thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội vào việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và phong tục, tập quán tốt đẹp của địa phương; gắn với xây dựng gia đình văn hóa, thôn, tổ dân phố văn hóa trong phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

b. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin báo chí trên địa bàn thành phố, Cổng Thông tin điện tử thành phố, hệ thống thông tin cơ sở, mạng xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo dư luận xã hội hỗ trợ tích cực việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

c. Theo dõi và báo cáo định kỳ về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện) về kết quả thực hiện để rút kinh nghiệm, đề ra những biện pháp phù hợp cho công tác chỉ đạo trong những năm tiếp theo.

3. Uỷ ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

a. Tổ chức triển khai thực hiện các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn; tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện phù hợp với phong tục, tập quán của địa phương; đưa nội dung thực hiện nếp sống văn minh vào việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

b. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tuyên truyền, vận động, hướng dẫn và chấn chỉnh những trường hợp thực hiện chưa phù hợp; giữ gìn các giá trị văn hóa tốt đẹp, từng bước hạn chế và loại bỏ các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan, phô trương, lãng phí.

c. Theo dõi, tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn; định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và cơ quan có thẩm quyền theo quy định. Trong quá trình triển khai, kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng

mắc và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

4. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp của Nhà nước; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, chiến sĩ trong các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang (quân đội nhân dân và công an nhân dân) phải gương mẫu thực hiện và có trách nhiệm vận động gia đình, cộng đồng dân cư thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để được hướng dẫn, tổng hợp và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:
- Bộ VHTTDL (để b/c);
- Cục VHCS, GĐ&TV (để b/c);
- GĐ; PGĐ Lịch;
- UBND xã/phường/đặc khu;
- Phòng Văn hoá - Xã hội xã/phường/đặc khu;
- Lưu: VT; QLVH&GĐ.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Vũ Khắc Lịch